

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3282/QĐ-CĐBKTN ngày 23 tháng 12 năm 2024.
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Bách khoa Tây Nguyên)

Tên ngành : Kinh doanh vận tải đường bộ (Road transport business)

Mã ngành: 5340110

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh đã tốt nghiệp THCS và tương đương trở lên

Thời gian đào tạo: 2 năm

1. Giới thiệu chương trình/mô tả ngành, nghề đào tạo

Kinh doanh vận tải đường bộ là ngành nghề thuộc nhóm ngành kinh doanh; thu thập, xử lý các thông tin liên quan đến kinh doanh dịch vụ vận tải đường bộ như: dự báo nhu cầu dịch vụ vận tải, lập phương án vận tải đường bộ theo yêu cầu khách hàng, xây dựng chất lượng dịch vụ vận tải đường bộ, lập kế hoạch và thực thi các dịch vụ vận tải đường bộ.

Vận tải là nhu cầu thiết yếu trong xã hội. Kinh doanh vận tải là một ngành nghề kinh doanh hợp pháp được nhà nước cho phép kinh doanh nếu đáp ứng các điều kiện theo quy định. Kinh doanh vận tải đường bộ cung cấp dịch vụ vận chuyển hàng hóa và hành khách cho các cá nhân và tổ chức trong nền kinh tế.

Người hành nghề Kinh doanh vận tải đường bộ thực hiện công việc nghiên cứu thị trường, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch vận chuyển, các biện pháp khai thác hiệu quả phương tiện vận tải, vật tư kỹ thuật của doanh nghiệp vận tải nhằm khai thác hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các tổ chức, doanh nghiệp vận tải đường bộ.

2. Mục tiêu đào tạo

2.1. Mục tiêu chung

+ Nắm được kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam;

+ Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, nắm vững vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam;

+ Có thể giới quan khoa học, có nhận thức đúng về Chủ nghĩa Xã hội để từ đó tin tưởng vào đường lối phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước, chấp hành tốt chính sách của Đảng, Nhà nước, quy định của đơn vị;

+ Tôn trọng và làm theo Hiến pháp, Pháp luật, có nếp sống lành mạnh, giản dị, trong sạch và tinh thần đoàn kết sẵn sàng bảo vệ thành quả xã hội chủ nghĩa;

2.2. Mục tiêu cụ thể

* Về kiến thức:

Hiểu được các nội dung cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản về Nhà nước và hệ thống pháp luật của nước Cộng hòa XHCN Việt Nam để sống, học tập và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; Hiểu được các nội dung cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực quốc phòng an ninh,

sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong mọi tình huống; Hiểu được các câu và cấu trúc được sử dụng thường xuyên liên quan đến nhu cầu giao tiếp cơ bản (như các thông tin về gia đình, bản thân, đi mua hàng, hỏi đường, việc làm,...); Trao đổi thông tin về những chủ đề đơn giản, quen thuộc hằng ngày; Mô tả đơn giản về bản thân, môi trường xung quanh và những vấn đề thuộc nhu cầu thiết yếu; Hiểu biết khái quát về đất nước, con người, nền văn hoá của các nước nói tiếng Anh và của các quốc gia khác trên thế giới; có thái độ tích cực đối với môn học và việc học Tiếng Anh; đồng thời hiểu biết và tự hào về những giá trị của nền văn hoá dân tộc mình; phát triển các phẩm chất như nhân ái, yêu thương gia đình, tự hào về quê hương, bảo vệ môi trường, có ý thức tự rèn luyện học tập, có trách nhiệm với bản thân và gia đình; Trình bày được các kiến thức cơ bản và kiến thức chuyên môn của lĩnh vực kinh doanh vận tải đường bộ như: quản lý hoạt động vận tải đường bộ, tổ chức vận chuyển và xếp dỡ, tổ chức điều hành hoạt động vận tải đường bộ, quản lý chất lượng dịch vụ vận tải đường bộ,...

** Về kỹ năng:*

Sử dụng được các thiết bị máy tính, bộ phần mềm văn phòng Microsoft Office; Sử dụng được môi trường internet để tìm kiếm thông tin và khai thác tài nguyên học tập; Đạt được một số nội dung trong chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của Bộ Thông tin và Truyền thông; Vận dụng được các văn bản luật, văn bản dưới luật về giao thông vận tải đường bộ, kinh doanh vận tải đường bộ vào hoạt động sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường bộ;

Xây dựng và tổ chức thực hiện được các kế hoạch vận chuyển, xếp dỡ tại các doanh nghiệp kinh doanh vận tải đường bộ; Tổ chức quản lý và điều hành được hoạt động vận tải đường bộ;...

** Về Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm:*

Làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm; Hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ; Đánh giá chất lượng công việc sau khi hoàn thành và kết quả thực hiện của các thành viên trong nhóm; Có đạo đức nghề nghiệp, có tác phong công nghiệp, có ý thức cộng đồng, tinh thần trách nhiệm tốt, thái độ ứng xử, giải quyết vấn đề nghiệp vụ hợp lý, cẩn thận, tỉ mỉ trong công việc; Có ý thức học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp,...

3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, người học làm việc được trong những doanh nghiệp kinh doanh vận tải hoặc các đơn vị vận tải trực thuộc các doanh nghiệp sản xuất và có khả năng tự tìm việc làm, tự tạo việc làm. Những vị trí có thể làm việc:

- Quản lý vận tải: lập kế hoạch, tổ chức và điều phối các hoạt động vận tải hàng hóa hoặc hành khách của một doanh nghiệp vận tải.
- Chuyên viên logistics: quản lý luồng hàng hóa từ nguồn gốc đến điểm đích, bao gồm lập kế hoạch vận chuyển, lựa chọn phương tiện vận tải và giải quyết vấn đề trong quá trình vận chuyển.
- Chuyên viên điều hành: Bạn có thể làm việc trong bộ phận điều hành của các doanh nghiệp vận tải, phụ trách việc theo dõi và điều phối hoạt động vận chuyển hàng hóa hoặc hành khách hàng ngày.
- Chuyên viên kinh doanh vận tải: Công việc này liên quan đến việc tìm kiếm và duy trì các mối quan hệ với khách hàng, đối tác vận tải và nhà cung cấp dịch vụ vận tải,...

4. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học

- Số lượng mô đun, môn học: **25**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **63** tín chỉ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: **255** giờ
- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên ngành: **1230** giờ
- Khối lượng lý thuyết: **534** giờ; Thực hành, thực tập, bài tập: **890** giờ.

5. Tổng hợp các năng lực của ngành, nghề

TT	Mã năng lực	Tên năng lực
I	Năng lực cơ bản (năng lực chung)	
1	NLCB-01	Hiểu biết về chính trị, pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng - an ninh.
2	NLCB-02	Sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong giao tiếp và nghiên cứu.
II	Năng lực cốt lõi (năng lực chuyên môn)	
3	NLCL-01	Hiểu biết về luật kinh tế, luật hợp tác xã, và quản trị học.
4	NLCL-02	Nắm vững các nguyên tắc kinh tế vi mô, soạn thảo văn bản và quản lý hành chính.
5	NLCL-03	Hiểu biết về cơ sở hạ tầng giao thông vận tải, kinh tế vận tải và marketing.
6	NLCL-04	Định mức kinh tế kỹ thuật và lý thuyết tài chính - tiền tệ.
7	NLCL-05	Quản trị tài chính doanh nghiệp, tổ chức vận chuyển và xếp dỡ.
8	NLCL-06	Phân tích hoạt động kinh doanh và điều tra kinh tế - kỹ thuật vận tải ô tô.
9	NLCL-07	Bảo vệ môi trường giao thông vận tải, bảo hiểm và an toàn lao động.
III	Năng lực nâng cao	
10	NLNC-01	Thực tập tốt nghiệp, ứng dụng kiến thức chuyên môn vào thực tế.
11	NLNC-02	Phát triển kỹ năng quản lý, tổ chức và lãnh đạo trong lĩnh vực kinh doanh vận tải.
12	NLNC-03	Nâng cao năng lực nghiên cứu, phân tích và đề xuất giải pháp trong kinh doanh vận tải.

6. Nội dung chương trình

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)				
		Số TC	Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
I	Các môn học chung	11	255	94	148	13
MH 01	Chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Giáo dục thể chất	1	30	4	24	2
MH 04	Giáo dục quốc phòng - An ninh	2	45	21	21	3
MH 05	Tin học	2	45	15	29	1
MH 06	Tiếng anh	3	90	30	56	4
II	Các môn học đào tạo nghề	52	1230	440	742	48
<i>II.1</i>	<i>Các môn học, mô đun kỹ thuật cơ sở cơ sở</i>	23	465	221	220	24
MH07	Luật kinh tế	2	30	28	0	2
MĐ08	Luật Hợp tác xã	2	45	15	28	2
MĐ09	Quản trị học	2	45	15	28	2
MH10	Kinh tế vi mô	3	60	30	27	3
MĐ11	Soạn thảo văn bản	2	45	15	28	2
MH12	Cơ sở hạ tầng giao thông vận tải	3	60	30	27	3
MĐ13	Kinh tế vận tải	2	45	15	26	4

Mã MH/MĐ	Tên môn học, mô đun	Thời gian đào tạo (giờ)				
		Số TC	Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành	Kiểm tra
MH14	Marketing	3	45	43	0	2
MĐ15	Định mức kinh tế kỹ thuật	2	45	15	28	2
MĐ16	Lý thuyết tài chính tiền tệ	2	45	15	28	2
<i>II.2</i>	<i>Các môn học chuyên môn nghề</i>	29	765	219	522	24
MĐ17	Quản trị tài chính doanh nghiệp	4	90	30	56	4
MĐ18	Tổ chức vận chuyển	3	60	30	26	4
MĐ19	Tổ chức xếp dỡ	3	60	30	26	4
MĐ20	Phân tích hoạt động kinh doanh	2	45	15	28	2
MĐ21	Điều tra kinh tế - kỹ thuật vận tải ô tô	3	60	30	26	4
MH22	Bảo vệ môi trường giao thông vận tải	2	30	28	0	2
MH23	Bảo hiểm trong giao thông vận tải	2	30	28	0	2
MH24	An toàn lao động, vệ sinh lao động	2	30	28	0	2
MĐ25	Thực tập tốt nghiệp	8	360	0	360	0
Cộng		63	1485	534	890	61

7. Hướng dẫn sử dụng chương trình

7.1. Hướng dẫn việc giảng dạy các môn học chung bắt buộc;

Giáo dục Chính trị thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Chương trình môn học Giáo dục Chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Pháp luật thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Tin học thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Giáo dục thể chất thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2008 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Giáo dục quốc phòng và an ninh thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Quốc phòng và An ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

Tiếng Anh thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

7.2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo niên chế

Đào tạo theo niên chế được tổ chức theo năm học, một năm học có 2 học kỳ, mỗi học kỳ có ít nhất 15 tuần thực học cộng với thời gian thi kết thúc môn học, mô đun. Ngoài hai học kỳ chính, hiệu trưởng xem xét quyết định tổ chức thêm kỳ học phụ để người học có điều kiện được học lại, học bù. Mỗi học kỳ phụ có ít nhất 4 tuần thực học cộng với thời gian thi kết thúc môn học, mô đun.

7.3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ;

- Lớp học được tổ chức theo từng môn học, mô-đun dựa vào đăng ký học tập của người học ở từng học kỳ. Hiệu trưởng quy định số lượng người học tối thiểu cho mỗi lớp học lý thuyết, thực hành đảm bảo điều kiện tổ chức đào tạo phù hợp với tình hình thực tiễn nhưng bảo đảm lớp học tích hợp, thực hành không quá 18 người học đối với nghề bình thường; không quá 10 người học đối với ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

- Tùy điều kiện thực tế, một năm có thể tổ chức 2 - 3 học kỳ, gồm học kỳ chính và học kỳ phụ. Học kỳ chính là học kỳ bắt buộc phải học, mỗi học kỳ chính có ít nhất 15 tuần gồm thời gian học và thời gian thi. Học kỳ phụ không bắt buộc phải học, trong học kỳ phụ người học học các môn học, mô đun chậm tiến độ ở học kỳ chính, hoặc học lại các môn học mô đun chưa đạt, hoặc để cải thiện điểm số, hoặc học vượt các môn học, mô đun có ở các học kỳ sau nếu trong học kỳ phụ có lớp. Mỗi học kỳ phụ có ít nhất 6 tuần gồm thời gian thực học và thời gian thi.

7.4. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với những nội dung có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến

Thời gian giảng dạy, học tập bằng hình thức trực tuyến được thực hiện linh hoạt tùy theo điều kiện và hoàn cảnh thực tế của nhà trường, do Hiệu trưởng quyết định.

7.5. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa;

- Học tập quy chế đào tạo và giới thiệu nghề nghiệp cho sinh viên khi mới nhập trường;
- Tổ chức tham quan, thực nghiệm tại các cơ sở sản xuất;
- Thời gian và nội dung hoạt động giáo dục ngoại khóa được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá như sau:

Số TT	Nội dung	Thời gian
1	Thể dục, thể thao	5 giờ đến 6 giờ; 17 giờ đến 18 giờ hàng ngày
2	Văn hoá, văn nghệ: Qua các phương tiện thông tin đại chúng, sinh hoạt tập thể	Ngoài giờ học hàng ngày 19 giờ đến 21 giờ (một buổi/tuần)
3	Hoạt động thư viện: Ngoài giờ học, học sinh có thể đến thư viện đọc sách và tham khảo tài liệu	Tất cả các ngày làm việc trong tuần
4	Vui chơi, giải trí và các hoạt động đoàn thể	Đoàn thanh niên tổ chức các buổi giao lưu, các buổi sinh hoạt vào các tối thứ bảy, chủ nhật
5	Đi thực tế	Theo thời gian bố trí của giáo viên và theo yêu cầu của môn học, mô đun

7.6. Hướng dẫn tổ chức thi kết thúc môn học, mô đun

- Thực hiện theo thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung

cấp, trình độ cao đẳng.

- Phòng Đào tạo-QLHSSV, Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các Khoa có trách nhiệm tổ chức thi, kiểm tra kết thúc môn học, mô đun cho Sinh viên.

7.7. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp

* Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Học sinh sinh viên phải học hết CTĐT và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Lý thuyết chuyên môn, Thực hành.

TT	Môn thi	Nội dung	Thời gian
1	Lý thuyết chuyên môn	- Luật kinh tế - Luật Hợp tác xã - Cơ sở hạ tầng giao thông vận tải - Kinh tế vận tải - Marketing - Định mức kinh tế kỹ thuật	180 phút
2	Thực hành	- Quản trị tài chính doanh nghiệp - Tổ chức vận chuyển - Tổ chức xếp dỡ - Phân tích hoạt động kinh doanh	180 phút

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng trung cấp theo đúng quy định.

* Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy môn học hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Sinh viên phải học hết CTĐT và phải tích lũy đủ số môn học hoặc tín chỉ theo quy định trong CTĐT.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả tích lũy của sinh viên để quyết định công nhận tốt nghiệp ngay cho học sinh sinh viên theo đúng quy định.

7.8. Các chú ý khác

- Trên cơ sở số môn học trong chương trình dạy, xây dựng kế hoạch đào tạo của khóa học, tiến độ năm học và triển khai tiến độ thực hiện hàng tuần, hàng tháng đảm bảo mục tiêu, nội dung chương trình được phê duyệt.

- Khi thực hiện các bài giảng cần phải vận dụng phù hợp đối với các “điều kiện thực hiện” của mỗi môn học, vận dụng linh hoạt để đảm bảo cho sinh viên đạt được mục tiêu chung của chương trình đã được phê duyệt.

- Thực hành nghề nghiệp tại cơ sở để hoàn thiện kiến thức, kỹ năng cũng như thái độ của sinh viên. Do vậy việc lựa chọn hình thức thực hành cũng như phân bổ thời gian tùy điều kiện từng cơ sở có thể lựa chọn hình thức cho phù hợp nhưng đảm bảo thời lượng đã phê duyệt.